

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NAM TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 508 /QĐ-UBND

Nam Trung, ngày tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã
quý II năm 2021 của xã Nam trung**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM TRUNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ
Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 26/12/2020 của Hội đồng
nhân dân xã Nam Trung về việc thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2021 của xã
Nam Trung;*

Xét đề nghị của Kế toán ngân sách xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã Quý I
năm 2021 của UBND xã Nam Trung (theo các biểu kèm theo Quyết định này).
Thời gian công khai là 30 ngày từ 04/7/2021 đến hết ngày 04/8/2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Ban tài chính tổ chức thực hiện
Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT,

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ



**CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN BỀN**

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: ngày 04 tháng 7 năm 2021 của UBND xã Nam Trung)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng	So sánh (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	Tổng số thu	9,997,438	3,359,023	33.6
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	85,000	63,243	74.4
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	4,914,600	716,290	14.6
3	Thu bổ sung	4,634,690	2,216,342	47.8
	- Bổ sung cân đối	4,178,200	1,807,852	43.3
	- Bổ sung có mục tiêu	456,490	408,490	89.5
4	Thu chuyển nguồn	363,148	363,148	100.0
II	Tổng số chi	9,543,906	3,167,672	33.2
1	Chi đầu tư phát triển	4,639,206	284,520	6.1
2	Chi thường xuyên	4,904,700	2,883,152	58.8
3	Chi CCTL 2020			

NGƯỜI LẬP


Nguyễn Ngọc Sáng

TM. UBND XÃ NAM TRUNG




CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN BỀN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: ngày 04 tháng 7 năm 2021 của UBND xã Nam Trung)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		THỰC HIỆN 6T		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	TỔNG THU						
I	Các khoản thu 100%	20,553,438	9,997,438	3,849,664	3,359,023	19	34
	Phí, lệ phí	85,000	85,000	77,149	63,243	91	74
	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	27,000	27,000	15,021	15,021	56	56
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	40,000	40,000	-	-	-	-
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác	18,000	18,000	62,128	48,222	345	268
II	Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ phần trăm (%)	15,470,600	4,914,600	1,193,024	716,289	8	15
1	Các khoản thu phân chia	190,600	190,600	162,527	162,527	85	85
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	75,000	75,000	70,000	70,000	93	93
	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	15,600	15,600	17,200	17,200	110	110
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	100,000	100,000	75,327	75,327	75	75
	Lệ phí trước bạ nhà, đất	15,280,000	4,724,000	1,030,497	553,762	7	12
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn	363,148	363,148	363,149	363,149	100	100
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4,634,690	4,634,690	2,216,342	2,216,342	48	48
	Thu bổ sung cân đối ngân sách	4,178,200	4,178,200	1,807,852	1,807,852	43	43
	Thu bổ sung có mục tiêu	456,490	456,490	408,490	408,490		

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Ngọc Sáng





CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN BÈN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: ngày 04 tháng 7 năm 2021 của UBND xã Nam Trung)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			THỰC HIỆN 6 THÁNG			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNGCHI	9,997,438	4,445,655	4,904,700	3,167,672	284,521	2,883,151	32	6	59
	Trong đó:	-			-					
1	Chi Giáo dục	12,200		12,200	1,440		1,440	12		12
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-			-					
3	Chi y tế	500,000	500,000		-					
4	Chi văn hoá, thông tin	19,600		19,600	16,764		16,764	86		86
5	Chi phát thanh, truyền hình	50,200		50,200	22,415		22,415	45		45
6	Chi thể dục thể thao	45,000		45,000	3,220		3,220	7		7
7	Chi bảo vệ môi trường	19,800		19,800	-		-	-		-
8	Chi các hoạt động kinh tế	180,915	145,315	35,600	160,515	145,315	15,200	89		43
9	Chi hoạt động của QLNN, Đảng, đoàn thể	8,066,640	3,800,340	4,266,300	2,826,527	139,206	2,687,321	35		63
10	Chi công tác xã hội	366,000		366,000	135,591		135,591	37		37
11	Chi khác	15,000		15,000	1,200		1,200	8		8
12	Dự phòng ngân sách	75,000		75,000	-		-			
13	Tăng thu 2019 và 2020	647,083								

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Ngọc Sáng



UBND XÃ NAM TRUNG

CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN BÈN